

GIẢI PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TRỰC TUYẾN MÔN VIẾT CHO SINH VIÊN KHOA TIẾNG ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

SOLUTIONS TO GET STUDENTS MORE ENGAGED IN ONLINE LEARNING OF WRITING AT HA NOI OPEN UNIVERSITY DURING COVID 19 PANDEMIC

*Trần Thị Lệ Dung**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 02/12/2021

Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 03/06/2022

Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/06/2022

Tóm tắt: Đại dịch Covid-19 lan rộng toàn cầu, gây ảnh hưởng đến mọi mặt trong đời sống xã hội, trong đó hoạt động đào tạo đại học. Trước những thách thức này, Trường Đại học Mở Hà Nội cũng đã triển khai học trực tuyến để kịp thời ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong quá trình triển khai hoạt động này, sinh viên vẫn còn gặp phải nhiều khó khăn và rào cản đặc biệt là học trực tuyến môn viết. Qua cuộc khảo sát trực tuyến với 291 sinh viên tại Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Mở Hà Nội, kết quả nghiên cứu đã chỉ rõ các yếu tố tâm lý, môi trường và phương tiện/thiết bị học tập được xem là những nguyên nhân chính khiến cho việc học trực tuyến môn viết của sinh viên gặp nhiều trở ngại. Do đó, dựa trên kết quả nghiên cứu này, bài viết sẽ đề xuất một số giải pháp thiết thực để góp phần tăng sự hứng thú học trực tuyến môn viết đạt được hiệu quả tốt hơn trong tương lai.

Từ khóa: Hứng thú, học tập trực tuyến môn viết, khó khăn, COVID-19, sinh viên Khoa Tiếng Anh.

Abstract: The Covid-19 pandemic has spread globally and has significantly affected to all areas including the education and training field. Facing these challenges, Hanoi Open University has also implemented online learning to promptly respond to the complicated developments of the COVID-19 epidemic. However, the reality shows that, in the process of implementing this activity, students still face many difficulties and barriers, especially in online learning of writing. Through an online survey with 291 students at the Faculty of English, Hanoi Open University, the results clearly showed that psychological, environmental, and learning media/devices are considered as the main reasons that make students face many obstacles in learning writing online. Therefore, based on this result, the article will propose some practical solutions to increase the interest in online learning in writing to achieve better results in the future.

Keywords: Interest, online learning in writing, difficulties, COVID-19, students of Faculty of English

* Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Mở Hà Nội

I. Đặt vấn đề

Học tập trực tuyến mới được triển khai và ứng dụng rộng rãi trong bối cảnh cách ly dịch bệnh Covid-19 ở Việt Nam. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, học tập trực tuyến được xem là phương pháp học tập hiệu quả nhằm không bị ngắt quãng việc dạy và học tập mà vẫn tuân thủ chấp hành sự cách ly của chính phủ. Chính vì vậy, Ban Giám hiệu Trường Đại học Mở Hà Nội đã có những chiến lược, ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn hoạt động dạy và học tập trực tuyến. Tuy nhiên, do bị ảnh hưởng bởi tâm lý trong bối cảnh dịch bệnh và chưa có sự chuẩn bị trước cho việc triển khai đồng bộ trong việc giảng dạy và học tập trực tuyến nên quá trình thực hiện vẫn còn gặp những rào cản, khó khăn về công cụ, phương tiện dạy và học, cũng như tâm thế học của sinh viên. Mặc dù số lượng các lớp học trực tuyến đã tăng lên, áp dụng phổ biến trong toàn trường song nhiều giáo viên, sinh viên bày tỏ mối quan tâm về chất lượng dạy và học tập trực tuyến môn viết trong đại dịch covid 19 ảnh hưởng đến kết quả học của sinh viên.

Với những lý do trên, việc nghiên cứu **“Giải pháp tạo hứng thú học tập trực tuyến môn viết cho sinh viên Khoa Tiếng Anh Trường Đại Học Mở Hà Nội trong đại dịch covid-19”** là việc làm cần thiết nhằm chỉ ra những khó khăn, thách thức của sinh viên trong việc học tập trực tuyến và tìm hiểu các yếu tố tác động để từ đó đề xuất giải pháp hứng thú nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn viết trực tuyến cho sinh viên. Thông qua một số vấn đề về mặt lý luận và thực tiễn trên có một số câu hỏi đặt ra như: Thực trạng học tập trực tuyến môn viết của sinh viên trong

bối cảnh dịch bệnh được thể hiện như thế nào? Có những yếu tố nào tác động đến việc học môn viết của sinh viên hiện nay? Đề tài thực hiện khảo sát trực tuyến do trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 và đáp ứng những yêu cầu nghiên cứu trong giới hạn nguồn lực cho phép của một nghiên cứu thực nghiệm. Khoa Tiếng Anh -Trường Đại học Mở Hà Nội với sự đa dạng sinh viên đến từ các vùng miền khác nhau trên cả nước sẽ giúp cho việc lựa chọn mẫu nghiên cứu phù hợp với nội dung, mục tiêu nghiên cứu của đề tài.

II. Cơ sở lý thuyết

Alavi và Leidner [1] cho rằng học tập trực tuyến có thể được định nghĩa rộng là việc sử dụng internet theo một cách nào đó để nâng cao sự tương tác giữa giáo viên và học sinh. Giảng dạy trực tuyến bao gồm cả các hình thức tương tác không đồng bộ, chẳng hạn như công cụ đánh giá và cung cấp tài liệu khóa học dựa trên web và tương tác đồng bộ thông qua email, nhóm tin tức và các công cụ hội thảo, chẳng hạn như nhóm trò chuyện. Nó bao gồm cả dạy học dựa trên lớp học cũng như các phương thức giáo dục từ xa. Các thuật ngữ khác đồng nghĩa với học trực tuyến là «giáo dục dựa trên web» và «học trực tuyến”.

Không thể phủ nhận rằng viết là một quá trình khổ luyện. Garjaka [3, tr.137] cho rằng “Người học phải có động cơ học tập. Động cơ học tập là một yếu tố bắt buộc đảm bảo kết quả học tập tốt cho mọi sinh viên”. Động cơ học tập bắt nguồn từ nhiều yếu tố: ý thức học tập và mục đích học tập của người học.

Theo Kroll [4], “Mục đích của mọi khóa học nên là quá trình viết cá nhân trong đó sinh viên phải học để trở thành

người có đầy đủ thông tin và là người đọc độc lập chính bài viết của mình với một khả năng sáng tạo, chỉnh sửa, và tái tạo bài viết để đáp ứng nhu cầu của nhiệm vụ mà mình phải thực hiện” (tr.252). Nói về vai trò của lòng quyết tâm trong học viết tiếng Anh, tác giả có nhận xét, “ Muốn học viết tốt thì người học trải qua một quá trình mất nhiều thời gian mà quá trình đó không thể gói gọn thành một số quy tắc, nói khác đi không thể chỉ có ngữ pháp tốt và có bài mẫu là người học có thể viết được. Quá trình đó đòi hỏi phải có giai đoạn chuẩn bị và sản sinh ý tưởng cho bài viết, viết nháp, thu nhận phản hồi của người khác và viết lại” (tr. 252). Nói một cách khác, viết đòi hỏi quyết tâm của người học rất lớn. Tuy nhiên, ngoài động cơ tự thân học viết ra còn có một phương pháp rất hữu hiệu để tăng cường động cơ học viết của sinh viên đó là học cặp đôi hoặc học nhóm (peer writing). Theo Nunan [7] “Người học cần phải được động viên học tập theo nhóm để tăng cường động cơ và phát triển thái độ tốt đối với môn viết” (tr.87). Tóm lại, người học phải ý thức được vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của kỹ năng viết, yếu tố cá nhân đối với kỹ năng viết nâng cao là yếu tố quyết định.

Nguyễn Quang Uẩn [8] đưa ra quan điểm: hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, vừa có ý nghĩa đối với cuộc sống, vừa có khả năng mang lại khoái cảm cho cá nhân trong quá trình hoạt động. Với quan điểm này, để gây hứng thú cho một cá nhân, chúng ta phải tạo điều kiện kích thích họ, khơi gợi để họ hăng say với 1 đối tượng, sự vật, sự việc nào đó.

Như vậy, để tác động đến sự hứng thú của sinh viên trong học môn viết , cần

nhiều yếu tố như: phương pháp giảng dạy của giảng viên, thiết bị đầu cuối (phương tiện, đường truyền), chỗ học tập phù hợp, các tài liệu học tập, cách thức làm việc nhóm. Bên cạnh đó, vai trò của người giảng viên rất quan trọng, họ phải biết cách kích thích, khơi gợi khám phá, gây tò mò để sinh viên thể hiện tối đa năng lực của mình, giải quyết tốt các vấn đề đặt ra.

III. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng được lựa chọn cho nghiên cứu là 291 sinh viên các khối năm 1,2,3 được chọn ngẫu nhiên của Khoa Tiếng Anh Trường Đại học Hà Nội. Với kỹ năng viết ,tất các em đều được học 1 buổi/1 tuần với thời lượng là 120 phút. Một học kỳ các em học là 12 buổi. Đề tài sử dụng phương pháp phân tích tài liệu, phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi trực tuyến đối với sinh viên (291 sinh viên).

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Về nhận thức học tập trực tuyến

Theo kết quả khảo sát về nhận thức học tập trực tuyến môn viết trong giai đoạn dịch bệnh, đa số sinh viên cho biết, phần lớn các em đều nhận mạnh đúng một phần, đúng hoàn toàn khi việc học tập trực tuyến giúp tránh khỏi bệnh truyền nhiễm chiếm tỷ lệ cao nhất 99,7% và chỉ có 0,3 không đồng ý. Điều này cũng được thể hiện rất rõ thông qua các phản hồi của sinh viên về nhận định việc học trực tuyến môn viết hiện nay nhằm ứng phó với đại dịch Covid-19:kết quả nghiên cứu đã phần nào phản ánh nhận thức của sinh viên trong bối cảnh dịch bệnh diễn ra phức tạp ở trong và ngoài nước, các em đã ý thức được việc cách ly nhằm tránh lây

lan bệnh là cần thiết để tham gia vào việc học tập trực tuyến, đặc biệt là học môn viết. Bên cạnh đó, việc học tập trực tuyến cũng phần nào giúp các em hỗ trợ bố mẹ, gia đình trong công việc nhà khi có đến 47,4% sinh viên hoàn toàn đồng ý, 36,5% sinh viên cho rằng chỉ đúng một phần và tỷ lệ không đồng ý chỉ chiếm 16,1%. Lý giải điều này được đặt trong bối cảnh sinh viên dành toàn thời gian tại nhà và thuận tiện trong việc giúp đỡ bố mẹ, gia đình. Bên cạnh đó, phần lớn sinh viên học tập tại Khoa Tiếng Anh-Trường Đại học Mở Hà Nội xuất thân nhiều ở nông thôn, hoàn cảnh gia đình khác nhau nên việc học tập trực tuyến cũng phần nào giúp người học tiết kiệm thời gian đi lại và có thể hỗ trợ công việc nhà cho gia đình.

Đặc biệt, bên cạnh việc thuận lợi học tập trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh và tạo điều kiện cho người học có thể dành thời gian hỗ trợ gia đình thì việc học trực tuyến còn góp phần tạo điều kiện cho sinh viên có thể dành nhiều thời gian hơn để làm bài và đọc tài liệu. Cụ thể, phần lớn sinh viên nhận định đúng một phần về việc học trực tuyến giúp có nhiều thời gian hơn để làm bài, đọc tài liệu chiếm 61,9%, tiếp đến là đúng hoàn toàn chiếm 25,3% và cuối cùng là không đúng chiếm 12,8%. Nhờ việc tiết kiệm thời gian đi lại giữa các môn học, buổi học đã giúp sinh viên có thời gian tìm đọc tài liệu và hỗ trợ quá trình tự học môn viết.

4.2. Biểu hiện thái độ hứng thú học tập trực tuyến môn viết

Thái độ học tập đóng vai trò quan trọng. Thái độ tốt sẽ biểu hiện bằng những hành vi tích cực, mang lại sự hứng thú trong học tập và ngược lại. Chúng tôi tiến

hành tìm hiểu thái độ trong quá trình học tập môn viết, kết quả được thể hiện tại Bảng 1.

Bảng 1: Thái độ của sinh viên khi tham gia học tập trực tuyến

Thái độ khi tham gia lớp học	Số lượng	Tỉ lệ
Chủ động	240	82%
Vui vẻ, sôi nổi	200	70%
Thờ ơ	46	15%
Căng thẳng	26	8%
Nhàm chán	90	30%
Bị bắt buộc	35	12%
Tập trung cao độ	180	61%
Tổng	291	100%

Số liệu tại bảng 1 cho thấy, sinh viên có nhiều thái độ khác nhau trong quá trình học tập môn viết: Các thái độ tích cực như sự chủ động, sôi nổi, tập trung cao độ được sinh viên lựa chọn chiếm tỷ lệ khá cao, từ 70% trở lên. Các thái độ tiêu cực như sự nhàm chán, căng thẳng, chiếm tỷ lệ không nhỏ, từ 8 - 30%. Nếu thái độ học tập tiêu cực sẽ triệt tiêu sự hứng thú và khả năng tiếp thu bài học sẽ không đạt được hiệu quả.

Bên cạnh đó, chúng tôi đặt câu hỏi cho sinh viên về sự hứng thú khi tham gia học môn viết trực tuyến, kết quả như sau: 5,8% không hứng thú, 43,9% ít hứng thú, 45,7% hứng thú và 4,6% rất hứng thú. Số liệu này cho thấy, mức ít hứng thú chiếm tỷ lệ khá cao, điều này ảnh hưởng ít nhiều đến nhận thức và thái độ khi tham gia vào lớp học của sinh viên. Kết quả cho thấy, tỷ lệ sinh viên hứng thú học tập trực tuyến đạt mức trung bình khoảng 50,3% và ít hứng thú hoặc không hứng thú 49,7%. Như vậy, số lượng sinh viên không hứng thú trong học tập môn viết chiếm ở mức cao.

4.3. Nguyên nhân giảm sự hứng thú trong học tập trực tuyến môn viết

Bảng 2: Nguyên nhân khiến sinh viên không hứng thú học tập môn viết

Nguyên nhân khiến sinh viên không hứng thú học tập	Không đúng	Đúng một phần	Đúng
Nhiều bài tập	0.8%	13.7 %	85.5%
Khó tiếp thu kiến thức	12.5%	43.9%	43.6%
Sinh viên và giảng viên khó tương tác, trao đổi	11.7%	51.2%	37.1%
Thầy cô giáo dạy không thu hút, sinh động như dạy trực tiếp	35.1%	46.6%	18.3%
Không có không gian riêng tư	37.6%	41.4%	21%
Xung quanh ồn ào	19.9%	46.6%	33.5%
Bị người nhà làm phiền	39.5%	38.4%	22.1%
Cảm giác gò bó, không được đi lại	19.9%	35.4%	44.7%
Dễ mệt mỏi	4.6%	21.8%	73.6%
Stress hơn vì không thể trực tiếp giao lưu, nói chuyện	21%	38.1%	40.9%
Nhìn máy tính, điện thoại nhiều dẫn tới mỏi mắt	2.5%	15%	82.6%

Từ bảng biểu 2 trên cho thấy, một trong những khó khăn đầu tiên mà sinh viên đề cập đến thực trạng học tập trực tuyến hiện nay là có quá nhiều bài tập. Cụ thể hơn, tỷ lệ sinh viên đồng ý hoàn toàn với việc nhiều bài tập chiếm tỷ lệ cao nhất 85,5%, đúng một phần chiếm 13,7% và không đúng chỉ có cảnh dịch bệnh đã tạo tâm lí cho giáo viên trong việc ra nhiều bài tập nhằm củng cố việc học cho sinh viên, tuy nhiên điều này cũng đã dẫn đến việc tạo áp lực cho người học do phải dành nhiều thời gian cho bài tập được giao:

Không chỉ dừng lại ở việc nhiều bài tập với thời hạn giao bài gấp mà sinh viên còn gặp khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức thông qua học tập trực tuyến. Cụ thể hơn, sinh viên cảm thấy đúng một phần và đúng hoàn toàn trong việc khó tiếp thu kiến thức chiếm tỷ lệ rất cao 85,5%, trong khi sinh viên cho rằng không đúng chỉ chiếm 12,5%. Đây cũng là một hạn chế trong việc học trực tuyến hiện nay, khi việc dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu thật sự của người học.

Kết quả nghiên cứu cũng phần nào phản ánh khó khăn của sinh viên trong việc tiếp thu bài như khó hiểu và đặc biệt ở môn viết cần có phương pháp dạy hiệu quả hơn nhằm thu hút người học. Trách nhiệm chính của một nhà giáo dục là thúc đẩy quá trình học tập của sinh viên. Cần có sự hỗ trợ kỹ thuật nếu môn học được xây dựng theo loạt bài tập đánh giá, chia thành các mô-đun phù hợp và được cung cấp cho sinh viên theo cách có thể dự đoán được. Kết quả nghiên cứu cũng phần nào phản ánh khó khăn của sinh viên trong việc tiếp thu bài như khó hiểu và đặc biệt ở môn viết luận cần có phương pháp dạy hiệu quả hơn nhằm thu hút người học. Trách nhiệm chính của một nhà giáo dục là thúc đẩy quá trình học tập của sinh viên. Cần có sự hỗ trợ kỹ thuật nếu môn học được xây dựng theo loạt bài tập đánh giá, chia thành các mô-đun phù hợp và được cung cấp cho sinh viên theo cách có thể dự đoán được.

Đặc biệt, sinh viên Khoa Tiếng Anh -Trường Đại học Mở Hà Nội còn cho thấy

khó khăn trong quá trình tương tác với giáo viên ở lớp học môn viết trực tuyến. Tương tác là một thành phần quan trọng của bất kỳ sự kiện học tập nào [Dewey, 2; Vygotsky, 9] và được xác định là một trong những cấu trúc chính trong học tập trực tuyến [Li & Akins, 6]. Kết quả nghiên cứu cũng đã phân nào phản ánh việc khó khăn trong quá trình tương tác, trao đổi giữa sinh viên và giảng viên hiện nay. Cụ thể, sinh viên đồng ý đúng một phần chiếm tỷ lệ cao nhất 51,2%, tiếp đến là đúng hoàn toàn 37,1% và chỉ có 11,7% sinh viên được khảo sát cho rằng không đúng.

Bên cạnh việc gặp khó khăn trong giao tiếp, việc giảng dạy không thu hút, sinh động như trong lớp học truyền thống cũng là một hạn chế sinh viên cảm nhận được trong môi trường học tập trực tuyến. Cụ thể, sinh viên cho rằng thầy cô giáo dạy không thu hút, sinh động như dạy trực tiếp đúng một phần và đúng chiếm tỷ lệ 64,9% và không đúng chiếm 35,1%. Đây cũng là một thách thức của giáo viên bước đầu tham gia giảng dạy trong môi trường học tập trực tuyến. Nhiều giảng viên vẫn đang chú trọng việc truyền tải kiến thức hơn là việc tạo môi trường thuận lợi, gợi mở vấn đề để người học cùng tham gia vào quá trình học tập và lấy người học làm trung tâm. Chính vì vậy, việc thiết kế buổi học trực tuyến cần được đầu tư không chỉ đảm bảo kiến thức mà còn lồng ghép các câu hỏi nhanh, slide sinh động, video thu hút, tranh ảnh nhằm tạo bầu không khí học tập năng động và tạo các nhóm cho phép người học tương tác với nhau.

Ngoài việc tạo các nội dung, thiết kế bài giảng thu hút thì việc phát huy tinh thần tự học của sinh viên đóng vai trò rất quan trọng. Theo một số nghiên cứu, sinh viên thường ghi nhớ 90% những gì họ làm, 50 % những gì họ nhìn thấy, nhưng chỉ

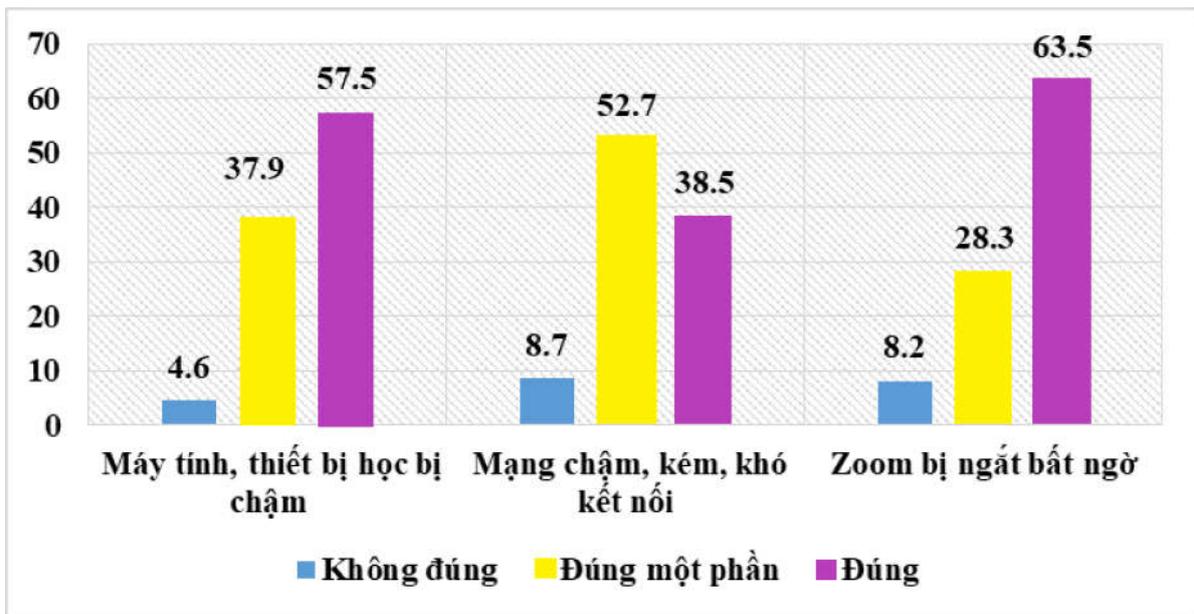
10% những gì họ nghe thấy [Lyons, 5]. Do đó, giảng viên cần sáng tạo để thực hiện các bài tập ít phụ thuộc vào việc sinh viên nghe thụ động các bài giảng và thu hút sinh viên vào khám phá độc lập nhiều hơn.

Ngoài những khó khăn trong học tập trực tuyến môn viết, sinh viên còn gặp nhiều khó khăn khác dẫn đến tâm lý mệt mỏi, căng thẳng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn sinh viên cho rằng đúng một phần, đúng hoàn toàn với việc nhìn máy tính, điện thoại dẫn tới mỏi mắt chiếm 97,6%; tâm lý dễ mệt mỏi chiếm 95,4%; cảm giác gò bó, không đi lại được, xung quanh ồn ào 80,1%; Căng thẳng vì không thể trực tiếp giao lưu, nói chuyện chiếm 79%; không có không gian riêng tư 62,4% và bị người nhà làm phiền 60,5%.

Những khó khăn trong quá trình học tập trực tuyến môn viết ở bảng trên không chỉ ảnh hưởng đến tâm lý người học mà còn là tiền đề dẫn đến kết quả học tập của sinh viên. Người học thường cảm thấy mệt mỏi, căng thẳng và mất tập trung khi phải dành nhiều thời gian cho việc tham gia học tập thông qua máy tính và không có sự tương tác nhiều thông qua trực tiếp. Bên cạnh đó, một số gia đình điều kiện khó khăn dẫn đến sinh viên không có một không gian học yên tĩnh mà thường bị làm phiền bởi tiếng ồn xung quanh.

Học tập trực tuyến cũng dẫn đến suy nghĩ của sinh viên về việc đánh giá kết quả học tập có thể không công bằng do một số bạn học thiếu nghiêm túc nhưng vẫn qua. Có đến 53,7% sinh viên đồng ý một phần, 28,6% sinh viên hoàn toàn cho là đúng và chỉ có 17,7% sinh viên cho là không đúng. Chính vì vậy, giảng viên cần thiết lập mối quan hệ với người học nếu không muốn sinh viên gian lận và ở cách khác, người dạy có thể thiết kế những bài học hấp dẫn, vui vẻ, tương tác tốt nhằm thu hút người học.

Biểu đồ 1: Nguyên nhân khiến sinh viên không hứng thú học tập môn viết



Nguồn: Kết quả điều tra khảo sát, tháng 1/2022

4.4. Về hậu quả của việc không gây hứng thú trong học tập trực tuyến môn viết

Tác động của internet ngày càng cho thấy tầm quan trọng của mình trong các lĩnh vực xã hội nói chung và giáo dục nói riêng. Kết quả nghiên cứu cho thấy có đến 46,3% sinh viên sử dụng nhà mạng Viettel, 19,3% sinh viên sử dụng mạng FPT, 9,3% sinh viên sử dụng mạng Vinaphone và các mạng kết hợp khác là 25,1%. Trong đó, chỉ có 3% sinh viên đánh giá mạng rất tốt, ổn định. Phần lớn sinh viên đánh giá nhìn chung tốt nhưng có lúc chập chờn chiếm tỷ lệ cao nhất 63,5%; đánh giá không tốt, chập, chập chờn chiếm 28,3% và rất tệ chiếm 8,2%. Điều này cũng phần nào phản ánh thực trạng mạng internet trong học tập trực tuyến hiện nay khi vẫn còn nhiều hạn chế và ảnh hưởng đến việc học trực tuyến của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên cảm thấy khó khăn trong việc mạng chậm, kém, khó kết nối chiếm tỷ lệ khá cao khi phần lớn sinh viên cho rằng đúng một phần 52,7%, hoàn toàn đúng chiếm 38,5% và chỉ có 8,7% cho rằng không đúng.

Học tập là quá trình trải nghiệm, với rất nhiều kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng mà giảng viên truyền đạt cho sinh viên. Đó sẽ là hành trang để sinh viên học tập ở những năm tiếp theo, có kinh nghiệm ứng xử với những vấn đề diễn ra trong đời sống và công việc sau này. Nếu sinh viên không tỏ ra hào hứng với hoạt động học tập của mình, sẽ khó đạt mục tiêu như mong đợi. Tác giả đã tiến hành tìm hiểu về hậu quả của việc không gây hứng thú học tập môn viết trực tuyến của sinh viên. Việc không gây hứng thú sẽ ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên được lựa chọn nhiều nhất, với tỷ lệ 68,5%; tiếp đó ảnh hưởng đến tiếp cận tri thức và học đối phó, học cho xong 66,7%, không đủ kiến thức để học tiếp chiếm 58,6%. Điều này càng thể hiện rõ qua ý kiến: Khi đến lớp học là để tiếp cận tri thức, nhưng chính sự truyền

đạt nhằm chán làm cho các em không thật sự hứng thú, nguy cơ kết quả học tập yếu, ảnh hưởng đến công việc sau này là đương nhiên - một sinh viên năm thứ 3 cho biết.

Ngoài ra, có đến 38,8% sinh viên lựa chọn nghỉ học nếu không thật sự hứng thú trong học tập. Một sinh viên năm thứ nhất cho biết: “nguy cơ bỏ học rất cao nếu bản thân không thật sự hứng thú, mặc dù khi tìm hiểu thì đây là ngành học mà mình rất yêu thích”.

Qua dữ liệu thu thập được, tác giả nhận thấy, việc gây hứng thú cho người học theo hình thức online là cần thiết. Trên thực tế, các trường cũng đã cố gắng đẩy mạnh và cải tiến chất lượng đảm bảo đào tạo trực tuyến, song vẫn còn rất nhiều điều bất cập. Việc đẩy mạnh cải tiến chất lượng chương trình, đội ngũ, tổ chức công tác đào tạo là cần thiết, góp phần tăng sự hứng thú cho người học.

V. Đề xuất các giải pháp tạo hứng thú học tập trực tuyến môn viết cho sinh viên

5.1. Về phía Khoa

Khoa cần đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, thiết bị đường truyền đảm bảo hệ thống mạng tốt nhất cho người học, tránh truy cập vào các hệ thống moodle làm bài tập bị lỗi hoặc nghẽn mạng. Cần có chính sách đãi ngộ phù hợp cho các giảng viên giảng dạy thiết kế bài học trên hệ thống moodle, vì giảng viên mất rất nhiều thời gian và công sức để vừa giảng, vừa hoàn thiện bài giảng.

Xây dựng cuộc thi bài giảng hay, ấn tượng để khích lệ giảng viên, tạo sự hấp

dẫn, phát huy phương pháp dạy học tối ưu, thi đua khích lệ lẫn nhau, ví dụ như: cuộc thi bài giảng hay, bài giảng sống động, thi đua dạy tốt,...

Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ dạy học trực tuyến, mời chuyên gia trao đổi chia sẻ, tập huấn nâng cao sử dụng các phương tiện nền tảng trực tuyến đảm bảo sử dụng công cụ thuần thục. Tổ chức lớp học đảm bảo sĩ số vừa phải, 1 lớp học khoảng 15 - 20 sinh viên, vì giảng viên cần tương tác, trao đổi. Số lượng sinh viên ít sẽ giúp giảng viên dễ quản lý và có sự chuẩn bị tương tác tốt hơn.

Xây dựng đội hỗ trợ kỹ thuật thường trực để giúp giảng viên, sinh viên giải quyết tất cả những vướng mắc kỹ thuật xảy ra trong quá trình học. Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy online, phát hiện sự cố để có sự can thiệp kịp thời.

5.2. Về phía giảng viên

Giảng viên có trách nhiệm thông báo và giới thiệu cách thức học tập và tiếp cận tri thức theo mô hình lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), hướng dẫn kế hoạch học tập rõ ràng, mục tiêu học tập đầy đủ vào ngay buổi học đầu tiên, giúp sinh viên nắm vững những nhiệm vụ học tập của mình. Cấu trúc nội dung giảng dạy online cần xác định mục tiêu rõ ràng, tổ chức nhiều hoạt động, như: trò chơi, thảo luận nhóm, bài tập, tình huống, thay đổi phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy vai trò trung tâm của người học, chuyển từ vai trò là người trình bày sang hỏi đáp, đặt các vấn đề để sinh viên thảo luận, tìm hiểu.

Giảng viên nên chuẩn bị sẵn bài giảng, các nội dung lý thuyết tải trên trang học trực tuyến (moodle của nhà trường) cho sinh viên xem trước. Khi vào lớp học, giảng viên chỉ giải thích và phân tích, cho ví dụ về các lý thuyết, thời gian trình bày khoảng 10 - 15 phút, sau đó tổ chức các hoạt động để sinh viên thảo luận hoặc một số trò chơi cho sinh viên rút ra bài học.

Thay đổi cách thức đánh giá cho phù hợp với tình hình thực tế, có thể cho sinh viên làm bài tiểu luận, hoặc bài viết tự luận có sử dụng tài liệu, hoặc tạo điều kiện cho sinh viên thuyết trình đề tài.

Thái độ rất quan trọng trong giảng dạy trực tuyến, vì vậy, mỗi người giảng viên cần rèn luyện thái độ tích cực trên tinh thần hỗ trợ người học, nhiệt tình, trách nhiệm giúp đỡ sinh viên để các em hoàn thành tốt nhất việc học của mình.

5.3. Về phía sinh viên

Sinh viên cần không ngừng nâng cao nhận thức học tập trực tuyến bằng cách chủ động, tích cực xem trước các nội dung học tập, hiểu rõ bản chất của lớp học đảo ngược để có kế hoạch học tập phù hợp.

Phản hồi là yếu tố cần thiết trong học tập online, vì vậy, sinh viên luôn cần sẵn sàng hợp tác, phát biểu trao đổi bài học với giảng viên, nâng cao ý thức trong học tập. Khi chưa hiểu bài và cần sự giúp đỡ, sinh viên nên mạnh dạn trao đổi và nhờ sự hỗ trợ từ quý thầy cô, bạn bè, hoặc từ các phòng, khoa, ban trong nhà trường.

Sinh viên cần tuân thủ theo các yêu cầu của giảng viên về bài tập, thảo luận, làm việc nhóm. Bên cạnh đó, cần rèn

luyện tư duy phản biện, sắp xếp thời gian hợp lý, khi vắng buổi học, cần thể hiện trách nhiệm xin phép và xem lại các bài giảng trước đó, hoặc có thể xem lại nội dung trên trang học trực tuyến.

VI. Kết luận

Tóm lại, dạy và học trực tuyến hiện đang là lựa chọn tối ưu trong tình hình dịch Covid kéo dài và phức tạp. Mục tiêu, chủ thể hướng đến trong mỗi tiết học chính là những sinh viên. Vì vậy, khi sinh viên hứng thú học tập, sinh viên sẽ tham gia quá trình học tập một cách chủ động. Khi đó sinh viên cũng sẽ tự biết phải làm gì để vượt qua những khó khăn trong quá trình học môn viết trực tuyến. Vẫn biết rằng quá trình học môn viết trực tuyến còn những hạn chế và khó khăn nhất định, thế nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của Ban chủ nhiệm Khoa Tiếng Anh, sự nhiệt tâm, nhiệt tình của các giảng viên; sự quyết tâm và cố gắng của các em sinh viên thì mọi nỗ lực chắc chắn sẽ được đền đáp đúng theo kì vọng ./.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Alavi, M. & Leidner, D.E. (2001). *Research commentary: technology-mediated learning-a call for greater depth and breadth of research. Information Systems Research*, 12,1-10.
- [2]. Dewey, J. (1938). *Experience in education*. New York: Macmillan
- [3]. Garjaka, K. (2010). *Teaching with Students: Effective Instruction in Culturally and Linguistically Diverse Classrooms, Multilevel and Diverse Classrooms, TESOL Classroom Practice Series*. Virginia: Lecturers of English to Speakers of Other Languages, Inc.

[4]. Kroll, B. (1991). *Teaching Writing in the ESL Context. Teaching English as a Second or Foreign Language*. Boston: Heinle & Heinle Publishers, Massachusetts

[5]. Lyons, J. F. (2008). *Teaching history online*. Routledge.15

[6]. Li, Q., & Akins, M. (2005). *Sixteen myths about online teaching and learning in higher education: Don't believe everything you hear*. TechTrends, 49(4), 51-60.

[7]. Nunan D. (2000). *Language Teaching Methodology*. International Book Distributors Ltd.

[8]. Nguyễn Quang Uẩn (2013). *Giáo trình Tâm lý học đại cương*. NXB Đại học Sư phạm.

[9]. Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society*. Cambridge, MA: Harvard University Press.

Địa chỉ tác giả: Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Mở Hà Nội

Email: tranledung1975@hou.edu.com
